

HAI KHUYNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU TRONG KHÓA HỌC PHÁT TRIỂN

TRẦN TRUNG PHƯỢNG

Với sự phát triển của các phương pháp nghiên cứu có tính chất liên ngành hoặc xuyên ngành, cũng như với sự tổng hợp tri thức ở một trình độ cao, *khoa học về phát triển* đã được hình thành với tư cách là một lãnh vực nghiên cứu đòi hỏi phải có cách tiếp cận hệ thống về một "đối tượng" cực kỳ phức tạp: sự phát triển nói chung và sự phát triển ở từng lãnh vực cụ thể nói riêng *trong toàn bộ các mạng lưới cấu trúc phức hợp cũng như trong suốt diễn trình các biến động của phát triển*. Nói cách khác, khoa học này có một "tham vọng nghiên cứu" rất lớn: cấu trúc hóa toàn bộ diễn trình phát triển không chỉ ở trạng thái các yếu tố rời rạc (có tính chất tĩnh tương đối) mà chủ yếu là ở mối quan hệ tương tác giữa các yếu tố, các hệ thống trong quá trình vận động liên tục của chúng (khía cạnh động của hệ thống).

Trước hết, cần phải phân biệt một cách rạch ròi hai bình diện khác nhau của phát triển: thực tiễn và lý thuyết. Với bình diện thứ nhất (thực tiễn), phát triển được xem một *tiến trình xã hội* như đang xảy ra trong đời sống thực tế của các quốc gia hoặc các cộng đồng. Ở các xã hội cổ xưa, tiến trình này thường được xem là một sự biến đổi thuần túy về mặt số lượng và gần như hoàn toàn có tính chất tự phát, lệ thuộc nhiều vào thiên nhiên. Với sự xuất hiện của các xã hội hiện đại, tiến trình này đã mang một bộ mặt khác hẳn, đầy năng động và đa dạng hơn, có tính chất ý thức hơn. Điều cần nhấn mạnh ở đây là *tính chất thực tế* của tiến trình này, nghĩa là như một thực tại vận động đang xảy ra với toàn bộ tính chất phức tạp của nó và không dễ dàng gì có thể miêu tả một cách đầy đủ hoặc lý giải đúng đắn bằng các lý thuyết khoa học. Nếu nói rằng thực tiễn bao giờ cũng phức tạp và cao hơn, và phong phú hơn bất cứ một hệ thống lý thuyết nào thì ở đây lại càng có thể nói rằng phát triển nói chung là một "kho tàng thực tiễn" hết sức phong phú, đa dạng luôn chứa đầy các ẩn số và các vùng tối chưa được ánh sáng khoa học rọi tới.

Với bình diện thứ hai (lý thuyết), "phát triển" (được hiểu như một tiến trình thực tế) được lý thuyết hóa bằng các phạm trù và các thao tác khác nhau của lý trí. Ở đây, *thực tiễn phát triển* chính là cơ sở để xây dựng, kiểm nghiệm và đánh giá các *lý thuyết phát triển* về phương diện khoa học, và bất cứ một lý thuyết phát triển nào cũng đều là một sự khái quát hóa (ở các mức độ khác nhau) từ những kinh nghiệm và những dữ kiện cụ thể của thực tiễn phát triển. Thật ra, sự phân biệt ra

thành hai bình diện khác nhau là lý thuyết và thực tiễn hoàn toàn chỉ có giá trị tương đối: trong thực tế bất cứ một tiến trình phát triển nào, nhất là những tiến trình của các xã hội hiện đại, đều không phải là những "tiến trình thuần túy", nghĩa là có thể tách rời hẳn những mô hình lý thuyết, trái lại, đều luôn mang đậm dấu ấn của những mô hình lý thuyết này. Mặt khác, cũng không thể quan niệm có những "lý thuyết phát triển thuần túy", nghĩa là có thể tách rời ra khỏi những dữ kiện phát triển cụ thể theo kiểu như một trò chơi đơn thuần của lý trí với những đặc trưng nội tại của nó.

Xuất phát từ một cái nhìn tổng quan về phát triển như đã nói trên, có hai khuynh hướng nghiên cứu chính và cũng là hai cách tiếp cận về các vấn đề phát triển.

I. KHUYNH HƯỚNG TIẾP CẬN 1: TRIẾT HỌC

Khuynh hướng tiếp cận này xuất phát từ bình diện lý thuyết, xem thực tại phát triển như một đối tượng cần phải mô hình hóa thông qua các phương pháp và công cụ cần thiết. Tất nhiên quan điểm tiếp cận khác nhau sẽ dẫn đến những mô hình phát triển khác nhau và điều này giải thích tại sao các lý thuyết phát triển luôn luôn không ngừng được sáng tạo và đổi mới. Với khuynh hướng tiếp cận thứ nhất này, phát triển được xem như "diễn trình của lý trí" hoặc như một quá trình trừu tượng hóa với những mức độ cao thấp khác nhau. Diễn trình của lý trí này có thể bao gồm các giai đoạn khác nhau như sau:

- *Triết học về phát triển*: Đây là giai đoạn của tư duy trừu tượng được thể hiện ở mức độ cao nhất và kết quả của thao tác tư duy trừu tượng này là một hệ thống các quan niệm về phát triển cũng như một hệ thống các luận điểm có tính chất triết học về phát triển. Chữ "triết học" ở đây chỉ có ý nghĩa là một hoạt động tinh thần thuần túy lý tính thể hiện tính chủ quan trong nhận thức của người nghiên cứu.

- *Chiến lược phát triển*: đây là sự thể hiện cụ thể đầu tiên của các quan niệm triết học về phát triển. Không phải bất cứ một tư duy triết học nào cũng đều có thể chuyển thành tư duy chiến lược, nhưng bất cứ một tư duy chiến lược nào cũng đều hàm ẩn một nội dung triết học của những vấn đề được đặt ra trong chiến lược. Có hai khái niệm quan trọng nhất mà bất cứ một tư duy chiến lược nào cũng đều đặt ra: đó là "mục tiêu" và "phương pháp". Nhiệm vụ quan trọng được đặt ra cho tư duy chiến lược là thiết lập mối quan hệ giữa hai khái niệm cơ bản này để sao cho các phương pháp được tìm ra có nhiều khả năng nhất



II. KHUYNH HƯỚNG TIẾP CẬN 2: THỰC TÁC

Dù có được xây dựng trên những nền tảng lý thuyết phong phú và đẹp đẽ đến đâu, phát triển cũng không thể nào trở thành một hiện thực sinh động của đời sống xã hội nếu thiếu những hành động phát triển cụ thể của các cá nhân trên các lãnh vực khác nhau. Trong khoa học phát triển, khuynh hướng *ngghiên cứu thực tác* (operational researches) này ngày càng được chú trọng và với một phạm vi bao quát ngày càng lớn. Từ trong bản chất của nó, khoa học phát triển chính là khoa học về thực tác, khoa học của sự phối hợp các hệ thống tác nhân để tạo nên động lực và quá trình của sự phát triển. Khuynh hướng nghiên cứu thực tác này liên quan chặt chẽ đến khía cạnh kỹ thuật (know - how) của vấn đề phát triển và quan niệm tiến trình phát triển có thể được phân tích ra thành nhiều thao tác khác nhau và tất cả các thao tác này đều nằm trong một qui trình có thể điều khiển và kiểm soát được. Một chiến lược hoặc một chính sách phát triển không thể nào biến thành hiện thực được nếu chúng chỉ đơn thuần là một bản thiết kế phát triển mà thiếu sự thi công bằng hàng loạt các thao tác cụ thể diễn ra ở ngay chính bên trong môi trường thực tế của sự phát triển. Do đó, để khoa học phát triển có thể đi vào cuộc sống xã hội, nhất thiết phải trải qua quá trình thực tác về phát triển.

Tất cả những điều trình bày ở trên có thể được tóm lược bằng một sơ đồ đơn giản như sau:

để đạt được mục tiêu.

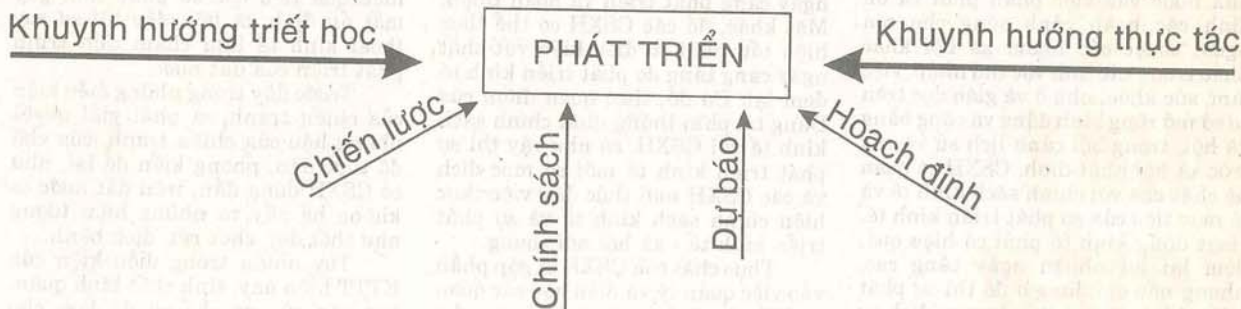
- **Chính sách phát triển:** là sự thể hiện tư duy chiến lược phát triển ở mức độ cụ thể và chi tiết hơn. Ở đây, chính sách phát triển đóng vai trò của chiếc bản lề nối liền lý thuyết phát triển và thực tiễn phát triển. Không xây dựng được một chính sách phát triển thật cụ thể, chính xác và đồng bộ thì không thể nào biến những lý thuyết đẹp đẽ thành hiện thực được.

- **Dự báo phát triển:** công việc dự báo cũng giúp ích rất nhiều cho việc xây dựng chiến lược và chính sách phát triển. Những dự báo chính xác

và khoa học sẽ giúp hạn chế rất nhiều những điểm bất cập hoặc những sai lầm mà vì do sự hạn chế của thời gian, những nhà vạch chiến lược và chính sách không thể nhìn ra.

- **Hoạch định phát triển:** quá trình phát triển có thể diễn ra một cách tự do hoặc trong khuôn khổ của một kế hoạch "cứng" hoặc "mềm". Với một kế hoạch "cứng", quá trình phát triển sẽ được đóng khung lại trong những mệnh lệnh có tính chất bắt buộc. Với những kế hoạch "mềm", sự tự do sáng tạo trong những biên độ cho phép được chú ý một cách thích đáng hơn.

Phát triển như một tiến trình xã hội (Bình diện thực tiễn)



Phát triển như một diễn trình xã hội (Bình diện lý trí)